

BÁO CÁO BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CHĂM SÓC, GIÁO DỤC TRẺ MẦM NON

Tên biện pháp: *Một số biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4 – 5 tuổi thông qua việc tổ chức chế độ sinh hoạt trong ngày tại trường mầm non Trường Thọ*
(Tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục Mầm non cấp trường
Năm học 2024-2025)

I. Mở đầu

1. Lý do chọn đề tài:

Như chúng ta đã biết trẻ em là niềm tự hào lớn của mỗi gia đình, là chủ nhân tương lai của đất nước, là nền tảng vững chắc cho xã hội Việt Nam “Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai”. Để đạt được điều đó thì việc chăm sóc giáo dục trẻ phải có sự chung tay góp sức của nhà trường, gia đình và xã hội.

Điều này làm ảnh hưởng mạnh mẽ đến sự phát triển nhận thức, tình cảm và sự phát triển toàn diện của trẻ, đặc biệt là hầu hết trẻ không có vốn kỹ năng sống. Vì vậy việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ là điều rất cần thiết để giúp trẻ khám phá thế giới tâm hồn mình một cách có định hướng, khiến trẻ biết quý trọng bản thân, nuôi dưỡng những giá trị sống nền tảng và hình thành những kỹ năng sống tích cực trong trẻ, giúp trẻ cân bằng cuộc sống trên bốn lĩnh vực: Thể trạng, tâm hồn, trí tuệ, tinh thần, từ đó xây dựng cho trẻ những kỹ năng sống hòa nhập với thế giới xung quanh. Nhưng trước sự phát triển mạnh mẽ không ngừng của nền kinh tế hiện nay thì rất nhiều các bậc phụ huynh có rất ít thời gian để quan tâm đến con cái, chính vì vậy trẻ hay thu mình và rất ít khi giao tiếp với thế giới bên ngoài. Ở mỗi lứa tuổi thì trẻ cần có những sự tác động khác nhau đến kỹ năng sống của trẻ. Chăm sóc và giáo dục trẻ từ lứa tuổi mầm non chính là cơ sở giúp trẻ phát triển toàn diện về cả thể chất lẫn tinh thần, là nền tảng giúp cho quá trình học tập lâu dài của trẻ sau này.

Qua một thời gian tìm tòi nghiên cứu, nhận thức được sâu sắc, ý nghĩa vai trò quan trọng của các kỹ năng sống đối với sự phát triển của trẻ. Tuy nhiên việc giáo dục kỹ năng sống chưa trở thành một môn học với một giáo trình chuẩn, được áp dụng trong nhà trường. Với trái tim người mẹ thứ hai trong năm học này đã thôi thúc tôi lựa chọn thực hiện đề tài “*Một số biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4 – 5 tuổi thông qua việc tổ chức chế độ sinh hoạt trong ngày tại trường mầm non Trường Thọ*”.

2. Đối tượng nghiên cứu:

Trẻ 4-5 tuổi trường mầm non Trường Thọ - huyện An Lão – thành phố Hải Phòng

3. Mục tiêu của biện pháp

- Giúp trẻ 4 – 5 tuổi hình thành những kỹ năng sống tích cực trong trẻ, giúp trẻ cân bằng cuộc sống trên bốn lĩnh vực: Thể trạng, tâm hồn, trí tuệ, tinh thần, từ đó xây dựng cho trẻ những kỹ năng sống hòa nhập với thế giới xung quanh.

- Rèn luyện kỹ năng sống giúp trẻ tăng năng lực hội nhập, tích cực, chủ động, sáng tạo, mạnh dạn, tự tin vững vàng trước mọi khó khăn thử thách.

II. Nội dung

1. Thực trạng

Tôi được nhà trường phân công chủ nhiệm lớp 4 tuổi B2, qua quá trình chăm sóc giáo dục trẻ, tôi nhận thấy thực trạng của việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ có những thuận lợi và khó khăn như sau:

a. Thuận lợi:

- Luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của ban giám hiệu nhà trường, thường xuyên tham gia chuyên đề do trường, Phòng giáo dục tổ chức.

- Giáo viên nhiệt tình, đạt trình độ trên chuẩn trở lên, có sự phối hợp chặt chẽ, xuyên suốt trong quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Phụ huynh luôn tin tưởng và đồng hành kết hợp với giáo viên để thống nhất trong việc chăm sóc giáo dục trẻ được tốt hơn

- Trẻ đi học chuyên cần, trẻ khỏe mạnh nhanh nhẹn, tích cực tham gia vào các hoạt động của lớp.

b. Khó khăn:

- Trong lớp có một số trẻ chưa qua lớp 3 tuổi nên các cháu chưa có nề nếp, không tự phục vụ được bản thân, các cháu còn bỡ ngỡ và nhút nhát, khả năng tiếp thu bài chậm. Nhiều trẻ mới ra lớp nên chưa có nề nếp. Trẻ được sống trong môi trường quá bao bọc khiến trẻ quen dựa dẫm, không có tính tự lập, ích kỷ, lãnh cảm với môi trường xung quanh

- Nhiều phụ huynh chưa hiểu và quan tâm đến việc giáo dục rèn luyện kỹ năng sống. Đa số phụ huynh chưa có nhận thức đúng đắn trong việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ. Phụ huynh còn nuông chiều trẻ thường làm thay cho trẻ những công việc mà trẻ yêu cầu. Nhiều phụ huynh chưa có hành vi đúng đắn và lời nói mẫu mực. Vào đầu năm học, tôi đã chủ động khảo sát trên thực tế trẻ lớp tôi về kỹ năng sống do tôi chủ nhiệm và cho kết quả cụ thể ở (Bảng 1- Phần phụ lục)

Qua bảng khảo sát trên cho thấy kỹ năng sống của trẻ lớp tôi còn rất hạn chế. Chính vì vậy tôi đã nghiên cứu đề tài “*Một số biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4 – 5 tuổi thông qua việc tổ chức chế độ sinh hoạt trong ngày tại trường mầm non Trường Thọ*” để khắc phục những tồn tại hạn chế nêu trên.

2. Cơ sở lý luận:

Kỹ năng sống chính là phương tiện không thể thiếu để giúp trẻ tăng năng lực hội nhập, tích cực, chủ động, sáng tạo, mạnh dạn, tự tin vững vàng trước mọi khó khăn thử thách. Kỹ năng sống chính là chiếc chìa khóa vàng cho sự sống còn, sự phát triển và sự thành công của mỗi con người. Ở lứa tuổi mẫu giáo, kỹ năng sống chiếm một vị trí hết sức quan trọng nó góp phần giúp trẻ hình thành và phát triển nhân cách con người, giúp trẻ học tập, lĩnh hội những kinh nghiệm xã hội để trẻ vận dụng trong cuộc sống sau này. Trong xã hội hiện nay, kiến thức của con người ngày càng phát triển và mở rộng, từng cá nhân, nếu không được bồi dưỡng, cập nhật thông tin thường xuyên sẽ trở thành lạc hậu. Bên cạnh đó, yêu cầu về chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ ngày càng cao. Để hình thành và có được các kỹ năng cho trẻ trong cuộc sống hàng ngày trước tiên giáo viên phải có kiến thức, kỹ năng về chăm sóc giáo dục trẻ. Giáo viên phải có kiến thức để tổ chức các hoạt động cho trẻ được trải nghiệm, để trẻ được cuốn hút vào các hoạt động đa dạng khác nhau cùng với các bạn trong nhóm lớp. Tạo ra nhiều cơ hội để trẻ tương tác, giao tiếp với nhau trong lớp như: Thảo luận, trao đổi ý kiến, giải quyết xung đột, chia sẻ kinh nghiệm, trải nghiệm những vai trò khác nhau... Tạo ra nhiều cơ hội để trẻ được tham gia và cảm thấy mình là một thành viên trong nhóm chơi và trẻ có cơ hội để phát triển trí tưởng tượng, sáng tạo, mạnh dạn, tự tin, góp phần thúc đẩy sự phát triển, tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ.

3. Áp dụng biện pháp

- Trong quá trình thực hiện đề tài tôi đã áp dụng một số biện pháp cụ thể như sau:

3.1. Biện pháp 1: Xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng sống cho trẻ dựa vào các chủ đề.

Để dạy kỹ năng sống cho trẻ đạt hiệu quả ngay từ đầu năm tôi đã phối hợp với giáo viên trên nhóm lớp xây dựng kế hoạch và thống nhất đưa vào các chủ đề, các hoạt động ở lớp, tùy thuộc vào từng chủ đề, từng thời điểm để lựa chọn nội dung tích hợp giáo dục kỹ năng sống để dạy trẻ cho phù hợp nhằm đạt hiệu quả cao.

Ví dụ:

* **Ở chủ đề: “Trường mầm non”; “Bản thân”** Tôi đã lựa chọn kỹ năng giao tiếp như: Chào hỏi, tạm biệt, cảm ơn, xin lỗi, lễ phép với người lớn, tôn trọng bạn bè, vui vẻ thân thiện, lắng nghe ý kiến, chia sẻ thông tin, hòa thuận với các bạn, giúp đỡ bạn khi cần thiết, cùng bạn hoàn thành công việc...

* **Chủ đề: “Gia đình”:** Tôi dạy trẻ những kỹ năng ứng xử phù hợp với những người gần gũi xung quanh: Lễ phép với người lớn, quan tâm nhường nhịn em nhỏ, giúp đỡ bố mẹ những việc vừa sức, biết trò chuyện lễ phép, thân mật, chơi vui vẻ với bạn, không quậy

Ngoài ra ở nhánh bản thân tôi lựa chọn kỹ năng tự phục vụ như: Tự mặc, cởi quần áo, cách sử dụng nhà vệ sinh đúng cách, vệ sinh cá nhân, cách ăn uống, mặc quần áo phù hợp với thời tiết, sống gọn gàng ngăn nắp, biết bảo vệ bản thân trước những tình huống nguy hiểm, không chơi những nơi mất vệ sinh, không nhận quà người lạ khi chưa được người thân cho phép, biết kêu cứu khi gặp nguy hiểm, biết một số thông tin về bản thân như, tên, tuổi, sở thích và sử dụng lời nói rõ ràng, mạch lạc để bày tỏ cảm xúc, nhu cầu của bản thân.

* **Ở chủ đề: “Nghề nghiệp”** Ở chủ đề này tôi thường lồng ghép các bài thơ câu đố để trẻ hiểu ý nghĩa của các nghề từ đó trẻ biết tuân thủ sự phân công, phối hợp với bạn bè để hoàn thành công việc chung, khả năng sáng tạo, diễn tả ý tưởng, kỹ năng sử lý tình huống.

Ví dụ: Khi tổ chức một tiết học âm nhạc với bài dạy vận động múa minh họa cho bài hát “ Chú bộ đội” tôi tổ chức cho trẻ dưới hình thức làm đồ dùng minh họa cho bài hát như súng để vác trên vai như chú bộ đội, mũ tai bèo để trẻ đội...

Từ đó trẻ có ước mơ về nghề trong tương lai, yêu thích các nghề của bố mẹ.

* **Chủ đề: “Tết và mùa xuân”** Dạy trẻ kỹ năng giao tiếp, lịch sự, lễ phép, yêu thiên nhiên, trồng và chăm sóc cây xanh, bảo vệ môi trường.

* **Chủ đề: “Quê hương - đất nước”** Dạy trẻ kính yêu Bác Hồ, quan tâm đến những di tích lịch sử, địa danh, cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước, giữ gìn bảo vệ môi trường.....

3.2. Biện pháp 2: Biện pháp phát triển kỹ năng giao tiếp cho trẻ.

Cách giao tiếp không chỉ quan trọng trong những năm trẻ đi học mà còn rất quan trọng đối với cuộc sống sau này của trẻ. Kỹ năng giao tiếp là một kỹ năng nền tảng để giúp trẻ nhận biết giá trị sống và hình thành kỹ năng sống. Vì thế cần quan tâm và giúp trẻ một cách tự nhiên từng bước một trong suốt chiều dài phát triển nhân cách của trẻ.

*** Kỹ năng trẻ giao tiếp với bạn bè.**

Lớp học chính là một thế giới thu nhỏ của xã hội chúng ta ngày nay, là nơi đa văn hóa, đa tính cách và cũng đa sở thích. Mô hình này tạo cơ hội cho giáo viên có thể dạy cho trẻ học cách chấp nhận và có cơ hội để khám phá những sở thích, những mối quan tâm chung của nhau.

Để giúp trẻ phát triển kỹ năng chơi với các trẻ khác tôi tạo môi trường cho trẻ giao tiếp với nhau và tạo tình huống cho trẻ tự giải quyết. Và tôi đưa ra “tiêu chí” không tranh giành đồ chơi với bạn. trong tiêu chí này tôi lên kế hoạch rèn cả lớp nói chung, cứ vào các buổi chiều bình bầu và nhận xét buổi chơi, tôi cho cả lớp nhận xét xem trong giờ chơi bạn nào còn tranh giành đồ chơi thì bạn đó sẽ không được cầm

cờ, cuối tuần bạn nào có nhiều cờ sẽ được bé ngoan, ngoài ra trong các giờ chơi, giờ đón trả trẻ, trẻ nào có biểu hiện hành vi sai trái là tôi giải thích và sửa ngay cho trẻ, việc làm đó rất tốt đối với trẻ vì trẻ biết được điều gì nên làm và điều gì không nên làm và nhân cách sống của trẻ sẽ được phát triển toàn diện hơn.

Ngoài ra tôi còn sưu tầm một số câu chuyện, bài thơ mang tính giáo dục. Giúp trẻ thấy các nhân vật trong câu truyện, bài thơ khi giao tiếp với nhau như thế nào? Bài thơ: “ Biết cảm ơn xin lỗi”.

Cảm ơn xin lỗi	Dù với ai cũng phải
Ai giúp cho cái gì	Xin lỗi cho đảng hoàng
Nhớ cảm ơn ngay đi	Muốn trở thành bé ngoan
Lỡ làm điều sai trái	Phải biết làm như vậy.

Tính cách mỗi trẻ mỗi khác, có những trẻ hoạt bát, hiếu động nhưng cũng có những trẻ chậm chạp, thụ động hay quá nóng nảy... Vì thế giáo viên cần phải biết rõ tính cách của từng trẻ để có thể cho các trẻ chơi với những người bạn thích hợp với cá tính nhằm tránh xảy ra những va chạm về tính cách. Vì vậy trước khi chơi tôi thường cho trẻ đọc bài thơ: “Giờ chơi của bé”

Giờ chơi đến rồi	Chờ bạn cùng chơi
Bạn lấy đồ chơi	Cô thấy cô mừng
Tôi ra trước nhé	Cô khen ngoan thế.

Ngoài ra tôi còn dạy trẻ “Giao tiếp” bằng mắt và nở một nụ cười thân thiện, tự nhiên. Dạy trẻ phải luôn luôn giữ lời hứa khiến cho buổi nói chuyện trở nên thật thoải mái thật chân thành khi tham gia những hoạt động vui chơi ở lớp.

Sau khi trẻ chơi xong tôi yêu cầu trẻ cất đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp, dọn dẹp sạch sẽ. Tôi và trẻ cùng đọc bài thơ “ Đồ chơi” và yêu cầu trẻ để đồ chơi đúng nơi quy định.

Đồ chơi của lớp	Vâng lời cô dặn
Đều là của chung	Đồ dùng, đồ chơi
Bé nhớ khi dùng	Khi học xong rồi
Nhẹ nhàng, cẩn thận	Cất cho gọn nhé

*** Kỹ năng trẻ chào hỏi khi giao tiếp với người lớn tuổi.**

Như ở phần đặt vấn đề tôi đã nêu các cháu hầu hết chưa có các kỹ năng, giao tiếp, kỹ năng chào hỏi... lí do phụ huynh đều là thuần nông và điều quan trọng họ chưa có khái niệm dạy kỹ năng cho trẻ, mà chủ yếu là nuông chiều với suy nghĩ đơn giản là trẻ nhỏ chưa biết gì, chiều nó chút cũng không sao. Nhưng điều đó sẽ tạo nên

những hành vi và nhận thức sai lệch của trẻ mà dần dần sẽ biến thành thói quen khó thay đổi.

Vì vậy đối với trẻ người lớn cần tập cho trẻ những lời nói lễ phép và tự nhiên, không quá màu mè và hình thức, cũng không được phép cộc lốc và suồng sã. Điều này trẻ sẽ học được một cách hiệu quả thông qua cách giao tiếp và ứng xử của bố, mẹ, người thân trong gia đình, cô giáo và người khác.

Chúng ta sẽ không thể kiểm soát được khi người lớn trong gia đình nói năng thô lỗ và không có hành vi lịch sự tối thiểu. Trong xã hội hiện nay với công nghệ tiên tiến, phát triển không ngừng về mọi mặt, thì những kỹ năng giao tiếp, chào hỏi tối thiểu lại mất dần đi. Và tôi quyết định đưa kỹ năng chào hỏi và kỹ năng giao tiếp vào những giờ đón, trả trẻ:

Ví dụ: Thời gian đầu nhiều trẻ chưa có kỹ năng chào hỏi và giao tiếp với cô cùng bạn bè, tôi dạy cháu tới lớp phải chào cô chào bố mẹ. Nếu một, hai lần cháu không thực hiện tôi sẽ chủ động chào trẻ trước “ Cô chào bạn Gia Hân” Thì lúc đó trẻ sẽ biết đáp lại câu “Con chào cô ạ” và tôi nhắc trẻ con chào bố, mẹ để vào lớp với cô hoặc khi trẻ đang chơi mà có khách đến lớp tôi nhắc trẻ “Các con chào bác, bà... đi nào” cứ như vậy dần dần trẻ có thói quen chào cô, chào bố mẹ và chào khách, khi đến lớp, khi ra về. Còn với trẻ chưa có kỹ năng giao tiếp nhiều với cô, với bạn tôi thường xuyên gần gũi trẻ hơn, trò chuyện với trẻ nhiều hơn về những người thân của trẻ, về thế giới xung quanh từ đó trẻ sẽ mạnh dạn hơn khi tiếp xúc và giao tiếp với cô, với bạn bè và người khác.

Ngoài ra tôi còn sưu tầm những bài thơ, câu truyện, bài hát có nội dung giáo dục về lễ giáo với nội dung cụ thể như:

Bài thơ: Phải là hai tay, cảm ơn xin lỗi, và dạy trẻ học thuộc các bài thơ đó. Qua đó giúp trẻ có những hành vi và kỹ năng tốt qua các bài thơ, câu truyện. Tôi cũng tự sưu tầm được một số bài thơ giáo dục kỹ năng sống cho trẻ như bài thơ.

“ Quy tắc xếp hàng”.



Ngoài ra tôi còn cho trẻ tham gia trò chơi đóng vai để trải nghiệm những kỹ năng chào hỏi và giao tiếp.

Tạo tình huống cụ thể để giúp trẻ giải quyết và chọn cách giao tiếp với người lớn cho phù hợp.

☐ nh tr ☐ bi ☐ t trẻ chào bà khi vào lớp - ☐ ph ☐ n Ph ☐ l ☐ c

3.3. Biện pháp 3:

* Giáo dục kỹ năng sống thông qua các hoạt động học.

Thông qua hoạt động làm quen văn học: Với tiết kể chuyện “Ba cô gái”. Tôi kể cho trẻ nghe, đặt câu hỏi đàm thoại để trẻ trả lời. Cho trẻ nhập vào vai các nhân vật trong câu truyện, giáo dục trẻ làm việc theo nhóm, biết lắng nghe ý kiến của người khác, **Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ thông qua các hoạt động hàng ngày** tôn trọng hợp tác với bạn bè, với những người xung quanh.

Thông qua hoạt động nghệ thuật: Như nhảy múa, ca hát, vẽ tranh... Tôi sẽ kích thích trẻ bộc lộ những suy nghĩ, bộc lộ tình cảm, khả năng tưởng tượng và sáng tạo của mình.

Ví dụ: Trong tiết vận động múa minh họa cho bài hát “Bàn tay mẹ”

Trẻ nói: Cô ơi con không biết múa.

Cô: Thế con có yêu quý mẹ của con không nào? À con yêu quý mẹ của mình, vậy con cố gắng múa để về múa cho mẹ xem mẹ rất vui đấy. Từ những lời động viên khích lệ đó trẻ sẽ có hứng thú và tự tin hơn, mạnh dạn hơn trong hoạt động để từ đó trẻ sẽ mạnh dạn, chủ động, tự tin trong những giờ hoạt động khác...

Thông qua hoạt động khám phá xã hội: Qua bài tìm hiểu về tình cảm bạn bè, cô hỏi trẻ về cách bạn bè chia sẻ niềm vui, nỗi buồn với nhau, cách bạn bè quan tâm, giúp đỡ nhau, cách ứng xử với bạn... cứ như vậy trong một tiết học với hàng loạt

câu hỏi cô đưa ra thì trẻ nào cũng được tham gia, với trẻ ít nói cô gọi nhiều và thường xuyên hơn.

Thông qua hoạt động thể dục: Tôi cùng các giáo viên khác tổ chức cho trẻ các vận động như: Bò qua chướng ngại vật, đi trên ghế thể dục, chuyền bóng, bật qua vật cản, Nhảy từ độ cao 40 cm, ném trúng đích thẳng đứng, Bò zíc zắc qua 7 điểm, Đi nổi gót, ...qua đó rèn cho trẻ các kỹ năng nhanh nhẹn, mạnh dạn, tự tin, khéo léo khi tham gia vận động. biết bảo vệ sức khỏe.

Thông qua hoạt động “Làm quen với toán”. Đề tài “Sắp xếp theo quy tắc” tôi sử dụng trò chơi gắn các đồ dùng trong gia đình sắp xếp theo quy tắc, đội nào gắn đúng nhanh đội đó sẽ chiến thắng. Như vậy buộc trẻ phải thảo luận với nhau, hợp tác mới hoàn thành bài tập và trong giờ học nào tôi cũng sưu tầm những đồ dùng sáng tạo.

Thông qua chủ đề gia đình tôi cho trẻ chia sẻ những thông tin về gia đình, cho trẻ kể về những thành viên trong gia đình mình, những việc mà trẻ thường làm ở nhà, qua đó giáo dục trẻ kỹ năng giao tiếp, lắng nghe người khác nói, nói rõ ràng để bạn hiểu.

Ảnh trẻ chơi trong góc toán - ở phần phụ lục

*** Giáo dục kỹ năng sống thông qua hoạt động vui chơi.**

Như chúng ta đã biết ở trẻ mẫu giáo hoạt động vui chơi giữ vai trò chủ đạo, thông qua hoạt động này bộc lộ rõ nét những hành vi tốt và không tốt. Vì vậy tôi luôn uốn nắn và sửa sai ngay cho trẻ trong khi chơi đặc biệt qua các trò chơi ở góc phân vai. Cô có thể cùng tham gia thể hiện vai chơi cùng trẻ.

Ví dụ: Qua góc chơi “Bán hàng” thông qua trò chơi này ngoài việc trẻ hiểu được công việc của người bán hàng và mua hàng trẻ còn phải biết thể hiện vai chơi của mình. Giai đoạn đầu trẻ còn chưa mạnh dạn trong khi chơi, tôi nhập vai làm người bán hàng khi cháu mua hàng tôi chủ động hỏi trẻ “Bác ơi bác mua thứ gì nào? Trẻ nói mua rau – trả tiền nè. Tôi phải sửa ngay cho trẻ. Khi mua hàng con phải hỏi bác ơi bao nhiêu tiền một mớ rau, bán cho tôi một mớ ạ, nếu trẻ đã biết thể hiện vai chơi của mình tôi sẽ gắn cho trẻ một bông hoa vào áo và cuối ngày nhận xét trước lớp. Với hình thức này các cháu rất thích.

Hay thông qua góc chơi “Trọng tâm là” Tạo hình: Tôi thường sưu tầm những đồ dùng, những phế liệu, những lá cây khô, dây trang kim, nhũ màu, màu nước... Để trẻ tự tạo nên những bức tranh, những con vật. Từ đó trẻ có những kỹ năng cầm kéo và cắt khéo léo, kỹ năng tô màu, kỹ năng vẽ, kỹ năng phân công công việc cho bạn trong nhóm mình.

Ví dụ: Bạn tô màu này, tôi cắt hoặc xé cái kia...

Với hoạt động này tôi thường xuyên tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi như: Cô giáo, bác sỹ, xây dựng doanh trại, xây dựng ngã tư đường phố... Các trò chơi đóng kịch, Cây tre trăm đốt, Hai anh em, Quả bầu tiên... Thông qua đó để giáo dục những kỹ năng sống cho trẻ, bởi trong các trò chơi xã hội này trẻ sẽ được hình thành và phát triển trí tưởng tượng, sáng tạo.

□nh tr□ chơi ở góc tạo hình - □ ph□n Ph□ l□c

Giáo dục kỹ năng sống qua thực hành kỹ năng sống cho trẻ.

Ngoài ra tôi còn rèn kỹ năng sống cho trẻ qua việc thực hành kỹ năng sống cho trẻ chơi thường xuyên như: Cách đóng mở cửa, lấy và uống nước, quét rác trên sàn, cách rót sữa vào ca để uống

Đây là cơ hội tốt nhất để giáo dục kỹ năng sống cho trẻ. Vì vậy tôi đã thường xuyên tổ chức cho trẻ các trò chơi mang tính lành mạnh để trẻ được tham gia học tập và vui chơi.

Ảnh trẻ tự rót sữa vào ca - Ở phần phụ lục

3.4. Biện Pháp 4: Giáo dục trẻ kỹ năng sống thông qua các hoạt động khác trong ngày.

Ngoài hoạt động chung, hoạt động vui chơi ra tôi còn hướng dẫn và rèn kỹ năng sống cho trẻ thông qua các hoạt động khác như:

Trong giờ đón trả trẻ: Tôi cùng các giáo viên khác trò chuyện với trẻ, giáo dục trẻ kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự cất giày dép, ba lô đúng nơi quy định ngoài ra tôi còn dạy trẻ biết chào hỏi, biết nói lời xin lỗi, biết nói cảm ơn, không nói leo khi người khác nói, không tự tiện lấy đồ và sử dụng đồ của người khác...

Trong giờ thể dục sáng: Dưới sân trường tôi kết hợp kỹ năng đi lên, xuống cầu thang cho trẻ đi đúng theo bước chân, chân nào trước, chân nào sau, đi theo hàng lối, không chen lấn xô đẩy bạn...

Ảnh trẻ đi xuống cầu thang, xếp hàng tập thể dục sáng - ở phần phụ lục.

Trong giờ vệ sinh: Tôi dạy trẻ các kỹ năng tự phục vụ như: Rửa mặt, rửa tay bằng xà phòng, cách chải tóc, cách gấp quần áo và đi vệ sinh đúng nơi quy định...

Trong giờ ăn cũng vậy tôi cùng các giáo viên khác dạy trẻ những nghi thức văn hóa trong ăn uống qua đó dạy trẻ những kỹ năng tự lao động phục vụ, rèn tính tự lập như biết tự đi lấy bát thìa theo số lượng của tổ mình và biết được lần lượt ngày trực nhật của mình theo tổ, khi ăn, biết ăn uống lịch sự, không nói chuyện trong khi ăn, và chỉ ăn uống tại bàn ăn của mình, biết cách sử dụng những đồ dùng, vật dụng trong ăn uống một cách đúng đắn, biết ăn hết xuất, không làm rơi vãi khi ăn, khi ăn nhai nhỏ nhẹ không gây tiếng ồn, ngậm miệng khi nhai thức ăn, biết mời trước khi ăn, biết tự dọn, cất bát thìa đúng nơi quy định, biết giúp người lớn dọn

đẹp, ngồi ngay ngắn không làm ảnh hưởng đến người khác.... Ngoài ra trước những giờ ăn tôi thường lồng ghép các bài hát, bài thơ “Bé ơi nhớ nhé” và bài thơ “Giờ ăn”, Dạy lồng ghép kỹ năng vệ sinh và giờ ăn cho trẻ.

Đến giờ ăn cơm
Vào bàn bạn nhé
Nào thìa, bát, đĩa
Xúc cho gọn gàng
Chớ có vội vàng
Cơm rơi, cơm vãi.

Trong giờ hoạt động ngoài trời: Tôi đưa kỹ năng sống tự tin: Một trong những kỹ năng đầu tiên mà giáo viên cần chú tâm là phát triển sự tự tin, lòng tự trọng của trẻ. Nghĩa là giúp trẻ cảm nhận được mình là ai, cả về cá nhân cũng như trong mối quan hệ với những người khác. Kỹ năng sống này giúp trẻ luôn cảm thấy tự tin trong mọi tình huống ở mọi nơi.

Ví dụ: Trò chơi dân gian “*Rồng rắn lên mây*” ở trò chơi này ngoài rèn cho trẻ một số tố chất thì nó cũng rèn cho trẻ tinh thần đoàn kết hợp tác với nhau. Tất cả trẻ làm con rắn phải đoàn kết, đồng lòng với nhau để “cái đuôi” không bị bắt.

Ví dụ: Trò chơi dân gian “*Kéo co*” ở trò chơi này trẻ phải biết dùng sức mạnh của bản thân và tập thể để kéo cho được bên kia ngã về phía mình. Một vạch đích để ở giữa sân chơi, có dây thừng căng đều ra hai phía, hai bên xúm nhau nắm lấy dây thừng để kéo. Một người cầm trịch ra hiệu lệnh. Hai bên ra sức kéo, sao cho người bên kia kéo về bên mình là thắng. nếu trẻ không đồng lòng, hợp tác với nhau thì đội của mình bị thua vì vậy để chiến thắng trong trò chơi này thì trẻ phải cùng hợp tác với nhau.

Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ ở mọi lúc mọi nơi:

Để giáo dục trẻ ở mọi lúc mọi nơi, luôn làm gương cho trẻ noi theo. Khi trẻ vào lớp tôi nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ, tôi luôn chủ động chào hỏi trao đổi với các bậc phụ huynh giúp cho trẻ nhận thấy sự gần gũi, quan tâm của cô giáo với phụ huynh giúp trẻ mạnh dạn tự tin hơn. Vì đặc điểm của trẻ mầm non là luôn có tính bắt chước nên người lớn, giáo viên phải là tấm gương sáng, yêu thương, tôn trọng, đối xử công bằng với trẻ và đặc biệt phải đảm bảo an toàn cho trẻ.

Ví dụ: Thời gian đầu nhiều trẻ chưa có kỹ năng chào hỏi và giao tiếp với cô cùng bạn bè, tôi chủ động chào trẻ trước “cô chào bạn Ngọc” Thì lúc đó trẻ sẽ biết đáp lại câu “ Con chào cô ạ” và tôi nhắc trẻ con chào bố, mẹ đi để vào lớp với cô nào. Hoặc khi trẻ đang chơi mà có khách đến lớp tôi nhắc trẻ “ các con chào bác, cô, chú đi nào” cứ như vậy dần dần trẻ có thói quen chào cô, chào bố mẹ và chào khách, khi đến lớp, khi ra về. Còn với trẻ chưa có kỹ năng giao tiếp nhiều với cô,

với bạn tôi thường xuyên gần gũi trẻ hơn, trò chuyện với trẻ nhiều hơn về những người thân của trẻ, về thế giới xung quanh từ đó trẻ sẽ mạnh dạn hơn khi tiếp xúc và giao tiếp với cô, với bạn bè và người khác.

Ảnh trẻ nhặt cỏ trong vườn rau - ở phần phụ lục

3.5. Biện pháp 5: Tuyên truyền, phối kết hợp với các bậc phụ huynh cùng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

* Hiểu rõ được vai trò của các bậc phụ huynh cũng góp phần không nhỏ trong việc giáo dục các kỹ năng sống cho trẻ. Vì vậy ngay từ đầu năm khi tổ chức họp phụ huynh tôi đã đưa sáng kiến và ý tưởng về ý nghĩa giáo dục kỹ năng sống của mình áp dụng vào trẻ. Và thống nhất với các phụ huynh về những biện pháp giáo dục ở nhà và khi họp phụ huynh giữa năm tôi đã nêu tiêu chí nào trẻ đã thực hiện được và làm được hay chưa làm được, còn những tiêu chí nào chưa làm được tôi nêu ra cuộc họp để cùng bàn luận và cùng uốn nắn trẻ ngay và kịp thời. Đặc biệt những phụ huynh ít quan tâm đến con cái, tôi tìm cách để gặp và trao đổi về thành tích học tập của cháu ở lớp và đồng thời hỏi thăm về nề nếp sinh hoạt, sở thích... của cháu ở nhà. Với việc làm kiên trì đó tôi đã tác động việc học của cháu ở lớp cũng như việc rèn nề nếp ở nhà, vì tôi thấy rằng một số trẻ có khó khăn trong việc kết bạn hoặc chia sẻ với bạn trong nhóm lớp lại có thể hình thành mối liên kết thân thiết mới trong môi trường gia đình của trẻ. Chính vì vậy cha mẹ có thể giúp trẻ phát triển kỹ năng cảm xúc bằng cách tạo các mối liên kết bạn bè tại gia đình, cha mẹ không nên bực bội khi trẻ đi chơi với bạn khác.

Ví dụ: Một số kỹ năng phối hợp cùng cô giáo dạy trẻ kỹ năng cất dép, kỹ năng cất quần áo. Vậy muốn trẻ làm tốt được những kỹ năng này tôi phối hợp với phụ huynh hướng dẫn và quan sát trẻ khi con ở nhà. Cha mẹ cần có niềm tin với sự hướng dẫn của giáo viên và năng khiếu bẩm sinh của trẻ bên cạnh đó cha mẹ cần dạy trẻ từ từ để trẻ hiểu và cha mẹ chính là tấm gương sáng để trẻ noi theo.

Vì vậy việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ đạt kết quả tốt thì phải biết kết hợp hài hòa các biện pháp trên và không thể thiếu một trong những biện pháp đó. Bên cạnh đó là ý thức trách nhiệm và tình yêu thương của cô giáo đối với trẻ.

Ảnh họp phụ huynh – ở phần phụ lục

4. Ưu điểm và hạn chế của biện pháp

Sau khi áp dụng các biện pháp trên để "rèn luyện kỹ năng sống cho trẻ thông qua tổ chức chế độ sinh hoạt trong ngày" tôi thấy có ưu điểm và hạn chế như sau:

- *Ưu điểm:*

+ Khi áp dụng các biện pháp giúp trên trẻ lớp tôi đã mạnh dạn tự tin hơn, trẻ đã có kỹ năng sống trong các hoạt động hàng ngày.

+ Trẻ tự tin trong giao tiếp, có kỹ năng tự phục vụ như: Biết tự rót nước để uống, biết ăn không nói chuyện

+ Phụ huynh hiểu và chia sẻ với giáo viên về công việc hàng ngày khi rèn luyện kỹ năng tự phục vụ cho trẻ ở trường từ đó phối kết hợp chặt chẽ với giáo viên cùng rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ khi ở nhà.

- Hạn chế:

Trong quá trình áp dụng các biện pháp trên đề "rèn luyện kỹ năng sống cho trẻ thông qua việc tổ chức chế độ sinh hoạt trong ngày tại trường mầm non Trường Thọ" cho trẻ có nhiều ưu điểm tuy nhiên vẫn còn hạn chế đó là một số trẻ chưa qua lớp 3 tuổi nên các cháu chưa có nề nếp, không tự phục vụ được bản thân, các cháu còn bỡ ngỡ và nhút nhát, khả năng tiếp thu bài chậm. Nhiều trẻ mới ra lớp nên chưa có nề nếp. Trẻ được sống trong môi trường quá bao bọc khiến trẻ quen dựa dẫm, không có tính tự lập, ích kỷ, lãnh cảm với môi trường xung quanh. Bên cạnh đó vẫn còn một số phụ huynh do công việc nên chưa quan tâm, chưa tích cực phối hợp cùng cô, trong việc rèn các kỹ năng sống cho trẻ.

Tiến hành áp dụng những biện pháp trên tại lớp, tôi đã thu được kết quả như sau:

1. Đối với trẻ

- Đến học kì I có: 12/ 21 trẻ đạt 57.14% trẻ có thói quen lao động tự phục vụ, được rèn luyện kỹ năng tự lập, nhận thức, kỹ năng vận động thô, vận động tinh thông qua các hoạt động hàng ngày trong cuộc sống của trẻ.

14/21 trẻ đạt 66.67% trẻ được rèn luyện kỹ năng xã hội, kỹ năng về cảm xúc, giao tiếp, chung sống hòa bình và tuyệt đối không xảy ra xúc phạm và bạo hành trẻ.

100% trẻ được giáo dục, chăm sóc nuôi dưỡng tốt, được bảo vệ sức khỏe, được bảo đảm an toàn, phòng bệnh, được theo dõi cân đo.

Trẻ đi học đều hơn, đạt tỷ lệ chuyên cần từ 90% trở lên và ít gặp khó khăn khi đến lớp, có kỹ năng lao động tự phục vụ, trực nhật, sắp xếp bàn ăn, tự chuẩn bị khăn và số lượng bát trong nhóm...Biết kê bàn ghế, trải khăn bàn, trải chiếu, gấp chăn...

2. Đối với giáo viên.

- Mạnh dạn, tự tin, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm khắc phục mọi khó khăn trong việc dạy kỹ năng sống cho trẻ, để giúp trẻ có được những kỹ năng sống ngay từ khi đến trường Mầm Non. Kết hợp chặt chẽ với phụ huynh, tạo uy tín đối với phụ huynh và với trẻ, được phụ huynh tin nhiệm cao.

3. Đối với phụ huynh

Phụ huynh thường xuyên phối hợp chặt chẽ với cô giáo trong việc dạy trẻ các kỹ năng sống, trao đổi với giáo viên bằng nhiều hình thức thông qua bảng thông tin

dành cho phụ huynh, bảng đánh giá trẻ ở lớp, trong giờ đón trả trẻ. Cha mẹ cảm thấy hài lòng với kết quả của con mình đạt được và đã có sự quan tâm bằng việc ủng hộ giáo viên những nguyên vật liệu để giáo viên và trẻ làm đồ dùng đồ chơi phục vụ cho trẻ ở lớp...

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Đánh giá khả năng triển khai rộng rãi của biện pháp

Các biện pháp trên khi áp dụng tại lớp 4B2 - Trường mầm non Trường Thọ nơi tôi công tác tôi thấy rất hiệu quả và có thể triển khai áp dụng tại các trường mầm non trong toàn huyện, và thành phố

2. Bài học kinh nghiệm:

Từ những việc làm cụ thể và kết quả đạt được, tôi rút ra một số kinh nghiệm sau:

Giáo viên phải nắm được đặc điểm tâm sinh lý của trẻ. Từ đó đề ra mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục hình thành kỹ năng sống cho trẻ.

Lập kế hoạch cụ thể cho việc giáo dục hình thành kỹ năng sống. Việc lựa chọn các kỹ năng dạy trẻ phải phù hợp, gần gũi, thiết thực với cuộc sống của trẻ, phù hợp với khả năng của trẻ, tạo điều kiện cho trẻ vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết các vấn đề thực tiễn trong cuộc sống hàng ngày. Việc tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ phải lấy trẻ làm trung tâm. Phải dạy kỹ năng sống cho trẻ ở mọi lúc mọi nơi và đánh giá thường xuyên các hoạt động đó.

Cô giáo phải là tấm gương cho trẻ về cách giao tiếp, các hành vi văn minh trước mặt trẻ, tôn trọng trẻ, đối xử công bằng với trẻ. Luôn kết hợp giữa gia đình và nhà trường để giúp trẻ tiếp cận và lĩnh hội các kỹ năng cơ bản một cách tốt nhất và phải tích hợp rèn kỹ năng sống vào các hoạt động một cách linh hoạt, nhẹ nhàng, không gò bó trẻ thì mới đạt hiệu quả cao.

3. Đề xuất kiến nghị

** Đối với nhà trường*

Nhà trường hỗ trợ thêm kinh phí cho giáo viên trong việc xây dựng môi trường lớp học, trang bị thêm cho lớp một số đồ dùng trong hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

Tuyên truyền nội dung giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non với các hình thức đa dạng để nâng cao nhận thức của cha mẹ học sinh.

** Đối với Phòng Giáo dục:*

Kính mong phòng giáo dục thường xuyên mở các lớp tập huấn về nội dung giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho giáo viên được tham gia học tập trao đổi

Trên đây là bài thuyết trình “Một số biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4 – 5 tuổi thông qua việc tổ chức chế độ sinh hoạt trong ngày tại trường mầm non Trường Thọ”.

Rất mong được sự nhận xét, góp ý của ban giám khảo để biện pháp của tôi được hoàn thiện hơn.

Tôi xin trân thành cảm ơn!

Trường Thọ, ngày 6 tháng 11 năm 2024

NGƯỜI DUYỆT

TÁC GIẢ

Nguyễn Thị Lan Hương

Vũ Thị Thu Hương

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 08:05 21/02/2025
bởi Trịnh Anh Tuyết (31313317_tuyetta) – Trường Mầm non Trường Thọ

III. PHẠM LỊCH

Bảng 1: Kết quả trước khi thực hiện biện pháp

Tiêu chí khảo sát	Tổng số trẻ	Mức độ % trên trẻ			
		Đạt		Chưa đạt	
		SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %
- Kỹ năng giao tiếp, chào hỏi	31	15	48	16	52
- Kỹ năng tự lập, tự phục vụ và biết giúp đỡ người thân	31	13	42	18	58
- Kỹ năng hợp tác, hoạt động cùng nhóm	31	13	42	18	58
- Trẻ mạnh dạn tự tin	31	14	45	17	55
- Kỹ năng nhận thức	31	12	39	19	61
- Kỹ năng tự giải quyết vấn đề	31	12	39	19	61
- Kỹ năng thích nghi	31	15	48	13	52
- Kỹ năng giữ gìn đồ dùng trong sinh hoạt hàng ngày	31	15	48	14	52

Bảng 2: Kết quả đối chứng sau khi áp dụng biện pháp

Tiêu chí khảo sát	Tổng số trẻ		
		Số trẻ đạt	Tỉ lệ %
- Kỹ năng giao tiếp, chào hỏi	31	31/31	100%
- Kỹ năng tự lập, tự phục vụ và biết giúp đỡ người thân	31	27/31	87%
- Kỹ năng hợp tác, hoạt động cùng nhóm	31	29/31	93%
- Trẻ mạnh dạn tự tin	31	28/31	90%
- Kỹ năng nhận thức	31	27/31	87%
- Kỹ năng tự giải quyết vấn đề	31	26/31	84%
- Kỹ năng thích nghi	31	31/31	100%
- Kỹ năng giữ gìn đồ dùng trong sinh hoạt hàng ngày	31	30/31	97%

Hình ảnh minh chứng



Trẻ chào bà khi vào lớp



Trẻ chơi ở góc toán, tạo hình



Trẻ xếp hàng đi xuống cầu thang, xếp hàng tập thể dục sáng



Trẻ nhặt cỏ chăm sóc vườn rau



Trẻ tự rót sữa vào ca



Ảnh họp phụ huynh đầu năm

